

**CỤC THUẾ  
THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 1190 /DLA-NVDTPC

V/v tuyên truyền phổ biến Thông tư số  
41/2026/TT-BTC hướng dẫn kê khai,  
khấu trừ, nộp thuế, quyết toán thuế  
trên thị trường tài sản mã hóa

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đắk Lắk, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

Kính gửi: Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh  
doanh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Nhằm hướng dẫn người nộp thuế thực hiện các nghĩa vụ thuế khi thực  
hiện giao dịch trên thị trường tài sản mã hóa theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị  
quyết số 05/2025/NQ-CP, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 41/2026/TT-  
BTC ngày 06/4/2026 hướng dẫn việc kê khai, khấu trừ, nộp thuế, quyết toán thuế  
trên thị trường tài sản mã hóa. Thông tư có hiệu lực thi hành từ ngày 06 tháng 4  
năm 2026.

Để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (gọi  
tắt là NNT) nắm bắt đầy đủ, kịp thời các quy định của pháp luật, đồng thời nâng  
cao ý thức tự giác chấp hành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước. Thuế tỉnh Đắk Lắk  
tuyên truyền, phổ biến đến NNT một số nội dung của Thông tư số 41/2026/TT-  
BTC, cụ thể như sau:

**1. Một số định nghĩa mới quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-CP  
và Thông tư số 41/2026/TT-BTC**

Nhằm bảo đảm việc thực hiện chính sách thuế thống nhất và đúng quy  
định, người nộp thuế cần lưu ý một số khái niệm mới được quy định rõ trong Nghị  
quyết số 05/2025/NQ-CP ngày 09/9/2025 của Chính phủ, gồm:

- Tài sản số là tài sản theo quy định của Bộ luật Dân sự, được thể hiện  
dưới dạng dữ liệu số, được tạo lập, phát hành, lưu trữ, chuyển giao và xác thực  
bởi công nghệ số trên môi trường điện tử.

- Tài sản mã hóa là một loại tài sản số mà sử dụng công nghệ mã hóa hoặc  
công nghệ số có chức năng tương tự để xác thực đối với tài sản trong quá trình  
tạo lập, phát hành, lưu trữ, chuyển giao. Tài sản mã hóa không bao gồm chứng  
khoán, các dạng số của tiền pháp định và tài sản tài chính khác theo quy định của  
pháp luật về dân sự, tài chính.

- Tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa là việc cung cấp nền tảng  
hoặc hệ thống cơ sở hạ tầng để trao đổi thông tin, tập hợp lệnh mua, bán, giao  
dịch tài sản mã hóa và thanh toán giao dịch tài sản mã hóa.

- Tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa là doanh nghiệp thực hiện, cung  
cấp một hoặc một số dịch vụ, hoạt động sau: (i) Tổ chức thị trường giao dịch tài  
sản mã hóa; (ii) Tự doanh tài sản mã hóa; (iii) Lưu ký tài sản mã hóa; (iv) Cung  
cấp nền tảng phát hành tài sản mã hóa.

**2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư số 41/2026/TT-BTC áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc kê khai, khấu trừ, nộp thuế, quyết toán thuế trên thị trường mã hóa tài sản.

### **3. Nghĩa vụ kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế**

#### **3.1. Kê khai nộp thuế GTGT**

Tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa (được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam) nếu có hoạt động thuộc đối tượng chịu thuế GTGT thì thực hiện kê khai, nộp thuế như sau:

- *Về hồ sơ khai thuế:* Quy định tại Mục 2, Phụ lục 1 - Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 373/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ.

- *Về mẫu biểu hồ sơ khai thuế:* Quy định tại Mục II - Mẫu biểu hồ sơ khai thuế GTGT, Phụ lục II - Danh mục mẫu biểu hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 40/2025/TT-BTC.

#### **3.2. Kê khai nộp thuế, quyết toán thuế TNDN**

- *Về hồ sơ khai thuế:* Quy định tại Mục 7, Phụ lục I - Danh mục hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 373/2025/NĐ-CP.

- *Về mẫu biểu hồ sơ khai thuế:* Quy định tại Mục VI - Mẫu biểu hồ sơ khai thuế TNDN, Phụ lục II - Danh mục mẫu biểu hồ sơ khai thuế ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 40/2025/TT-BTC, Thông tư số 94/2025/TT-BTC, Thông tư số 21/2026/TT-BTC.

- Hàng quý, người nộp thuế phải xác định số thuế TNDN tạm nộp để nộp vào NSNN theo quy định. Số thuế TNDN đã tạm nộp được trừ với số thuế TNDN phải nộp theo Quyết toán thuế năm.

- *Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm:* Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính.

### **4. Trách nhiệm khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ của tổ chức cung cấp dịch vụ**

- Tổ chức cung cấp dịch vụ có trách nhiệm khấu trừ, nộp thuế thay đối với trường hợp sau:

+ Khấu trừ thuế TNDN của tổ chức nước ngoài

Tổ chức cung cấp dịch vụ có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay số thuế TNDN phát sinh đối với mỗi giao dịch chuyển nhượng tài sản mã hóa của tổ chức nước ngoài, khi tổ chức nước ngoài thực hiện giao dịch thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ.

+ Khấu trừ thuế TNCN đối với cá nhân cư trú và không cư trú

Tổ chức cung cấp dịch vụ có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay số thuế TNDN phát sinh đối với mỗi giao dịch chuyển nhượng tài sản mã hóa của cá nhân, khi cá nhân thực hiện giao dịch thông qua tổ chức cung cấp dịch vụ.

- Thời điểm khấu trừ là thời điểm xác nhận giao dịch chuyển nhượng tài sản mã hóa thành công.

- Tổ chức cung cấp dịch vụ kê khai số thuế đã khấu trừ theo tháng, thời hạn kê khai và nộp thuế: Chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế.

- Cơ quan thuế quản lý trực tiếp tổ chức cung cấp dịch vụ do Cục trưởng Cục Thuế quyết định.

### 5. Trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ

- Thực hiện đúng nghĩa vụ khấu trừ, kê khai, nộp thuế thay.

- Quản lý tài khoản nhà đầu tư theo quy định; lưu giữ đầy đủ, chính xác dữ liệu phát sinh theo từng giao dịch, thông tin và tài liệu đến việc xác định số thuế phải khấu trừ, số thuế đã khấu trừ theo quy định.

- Cấp chứng từ khấu trừ cho người nộp thuế theo mẫu số 01/CTKT-TSMH bằng phương thức điện tử.

- Xây dựng vận hành hệ thống công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu trích xuất dữ liệu, tổng hợp, chuyển đổi dữ liệu phù hợp với hệ thống quản lý của cơ quan thuế.

- Cung cấp kịp thời hồ sơ, dữ liệu theo yêu cầu của cơ quan thuế.

Trên đây là nội dung tuyên truyền, phổ biến một số nội dung về Thông tư số 41/2026/TT-BTC ngày 06/4/2026 hướng dẫn việc kê khai, nộp thuế, quyết toán thuế trên thị trường tài sản mã hóa. Thuế tỉnh Đắk Lắk gửi Công văn này (kèm theo toàn văn Thông tư số 41/2026/TT-BTC được biên tập bằng mã QR) đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn để các đơn vị nghiên cứu, thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc xin vui lòng liên hệ cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hỗ trợ.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Báo và PTTH Đắk Lắk (để p/h đưa tin);
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Văn phòng, các Phòng: DLRR, TCCB, KTr1, KTr2;
- Các Phòng: QLDN 1, 2, 3 (để tuyên truyền đến NNT);
- Các Thuế cơ sở thuộc Thuế tỉnh (để tuyên truyền đến NNT);
- Website, Zalo Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, NVDTTC (02b)

Thông tư số  
41/2026/TT-BTC ngày  
06/4/2026



**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



**Nguyễn Bá Vượng**